

ĐẠI BÁT-NIẾT-BÀN KINH TẬP GIẢI

QUYỂN 43

Phẩm 20: PHẠM HẠNH, (Phần 8)

- Kỳ-bà khuyên vua A-xà-thế đến chõ Phật.

- Nói rộng về các việc duyên khởi.

- Việc Tân-bà-ta-la xuất hiện giữa hư không, để khuyên vua A-xà-thế.

- Giải thích ý nghĩa tam-muội Nguyệt Ái, ý nghĩa xây dựng một cung điện cho Xiển-đê.

“Nay, Đại vương nên nghe Thích Đê-hoàn Nhân” cho đến “Tất cả tội nặng, chắc chắn sẽ được tiêu trừ.”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Xưa chưa nói việc trừng trị người tội có ứng nghiệm. Nay, nêu ra người bị trừng trị để chứng minh.”

“Nhà vua nghe nói có con của Bà-la-môn” cho đến “Là Đáng Vô Thượng Y, chẳng phải sáu vị giáo chủ ngoại đạo?”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Ương-quật-ma-la, Hán dịch là Chỉ Man.”

“Đại vương! Lại có Vương tử Tu-tỳ-la” cho đến “Là bậc Vô thượng y, chẳng phải sáu vị giáo chủ ngoại đạo.”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Xưa, có tính tham lam, keo kiệt. Ngày nay phải chịu đói khát, nghe nói lối lầm của mình, lòng cảm thấy tủi hổ, ăn năn, thấy nước được uống.”

“Tâu Đại vương! Ở nước Xá-bà-đê, có bọn cướp gồm năm trăm tên” cho đến “Là đại lương y, không phải sáu vị giáo chủ ngoại đạo.”

Xét: Pháp sư Trí Tú nói: “Thứ tư là nêu rộng các việc lợi ích, để nói nhở có năng lực đạo, nên được lợi ích rộng lớn vô cùng.”

“Thưa đại vương! Nếu đại vương tin lời thần” cho đến “Nếu không tín, nguyện, khéo suy nghĩ.”

Xét: Pháp sư Bảo Lượng nói: “Trên đây, là đoạn sáu, dẫn đến việc hiện thật để chứng minh. Từ khi Đức Phật ra đời đến nay, kẻ phạm

tội được thấy Phật, thì tội được dứt trừ, đâu phải chỉ có tội của vua không diệt ư?”

“Tâu đại vương! Chư Phật, Thế tôn, với tâm đại bi che khắp” cho đến “Cũng sẽ coi Phật như cha mẹ.”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “E rằng nhà Vua suy nghĩ không dám cầu Phật, nên kế là nói đại Bi, đối với kẻ oán, người thân đều bình đẳng, cho nên nêu rộng các việc.”

Pháp sư Tăng Tông nói: “Thứ tư là dẫn chứng rộng để khuyên vua thực hành.”

“Đại vương nên biết! Như lai chẳng những” cho đến “Phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.”

Xét: Pháp sư Tăng Tông nói: “Thứ năm là nói về lòng Từ bi của Phật che khắp, không hạn cuộc ở một người.”

Pháp sư Bảo Lượng nói: “Thứ bảy là nói Phật bình đẳng, không phân biệt người này người kia.”

Pháp sư Trí Tú nói: “Thứ năm là tâm Phật không thiên lệch, cho nên có công năng dứt trừ tội của vua.”

“Đại vương! Nếu một tháng thường dùng áo cơm” cho đến chẽ “Như lai thành tâm nghe pháp.”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Phạm tội đã nặng, chỉ nên nghe pháp, chứ không nên dùng của cải bố thí mà tiêu diệt được tội lỗi.”

Pháp sư Tăng Tông nói: “Thứ sáu là xét lưỡng lưu lại, công đức nhiều ít.”

Pháp sư Bảo Lượng nói: “Thứ tám là nói về nhân công đức trí tuệ của Phật rất rộng lớn, có công năng tiêu diệt tội lỗi của con người.”

Pháp sư Trí Tú nói: “Thứ sáu là nói Phật có khả năng thêm ích lợi cho tâm người, cho nên thấy Phật thì chắc chắn được phước lợi.”

“Bấy giờ, nhà vua đáp Kỳ-bà rằng” cho đến “Tự cảm thấy rất hèn mọn, không lòng dạ nào dám đi.”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Không vì nghĩ đi đến chẽ Phật, mà vì lo nghĩ tự mình thấy hèn hạ, nhơ nhớp, buộc ràng, chẳng phải là quyền thuộc nghe pháp, nên khi đến đó, e rằng sẽ không được Phật chấp nhận chữa trị cho.”

Xét: Pháp sư Tăng Tông nói: “Thứ bảy là nhà vua thầm nghĩ”: Minh đang phạm phải tội nặng, nên không có ý muốn đi.”

Pháp sư Bảo Lượng nói: “Dù nghe kể sáu thứ tốt đẹp trên, nhưng nhà vua vẫn chưa dám đi.”

“Bấy giờ, từ trên hư không vang ra tiếng nói” cho đến “Bệnh

nhợt ghê lở, nóng bức, độc hại của Đại vương, chỉ càng ngày càng nặng thêm, chứ không bớt đâu!

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Để chứng minh cho lời Kỳ-bà nói rằng tội của vua đã nặng, chỉ có Đức Phật mới có khả năng dứt trừ. Vì thế nên nói là Phật sắp vào Niết-bàn, khuyên nhà vua hãy mau đến chỗ Phật.”

Pháp sư Tăng Tông nói: “Thứ ba là phân biệt. Trước kia, ngoại đạo đã xúi giục tìm kiếm tà sư. Kế là lời khuyên của Kỳ-bà. Nay, vua cha tự khuyên, khiến nghe lời Kỳ-bà.”

Pháp sư Bảo Lượng nói: “Vua A-xà-thế trước kia đã có tội nghi ngờ rất nặng, cảm thấy hổ thẹn đến chỗ Phật. Vua cha e rằng nhà vua sẽ nghe theo lời tà sư, nên nay cố ý khuyên.”

Pháp sư Trí Tú nói: “Dưới đây là lượt thứ ba, vua cha dùng năng lực thần thông khuyên vua hãy đến chỗ Phật.”

“Bấy giờ, Đức Thế tôn ở trong rừng Song thọ” cho đến “Vô lượng kiếp không nhập Niết-bàn.”

Xét: Pháp sư Bảo Lượng nói: “Đây là nói Đức Như lai thấy tâm của A-xà-thế có thể cứu vớt, nói vị mà cầu, chính là vì muốn từ Xà-thế để giải thích về lý Thường.”

“Bồ-tát Ca-diếp bạch Phật rằng: “Bạch Đức Thế tôn!” cho đến “Vì sao chỉ vì vua A-xà-thế?”

Xét: Pháp sư Bảo Lượng nói: “Vì người thời đó chẳng hiểu ý chỉ này, nên Bồ-tát Ca-diếp mới hỏi.”

Phật nói: “Này người thiện nam! Trong đại chúng đây” cho đến “Thế nên tự ngã xuống đất.”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Bậc Thánh thị hiện nhập diệt, muốn đem lại lợi ích cho chúng sinh. Nếu sinh tâm quyết định diệt, sẽ gây ra khổ ngất xỉu, thì Phật sẽ vì họ mà không nhập Niết-bàn!”

“Này người thiện nam! Như ta đã nói” cho đến “Kinh Đại Niết-bàn cũng không thể suy nghĩa bàn luận.”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Đây là giải thích về mặt ý của Phật. Bốn câu trước phát hiện ra việc đã làm. Hai câu sau, nói Niết-bàn bất diệt. Vì không nên do Phật nhập diệt mà ngất xỉu.”

Pháp sư Bảo Lượng nói: “Giải thích nỗi nghi ngờ ở đương thời không phải chỉ trực tiếp một người mà vì là tất cả những ai chưa hiểu rõ lý Thường.”

Pháp sư Trí Tú nói: “Dưới đây có bảy phần, nói: Nói Đức Phật phát ra ánh sáng dẫn dắt nhà vua đến chỗ Phật. Đức Phật nói pháp cho

nghe, dứt trừ tội của vua. Đến khi Kỳ-bà nói bảy việc, đây là việc thứ nhất, trước xướng lên mặt ngữ.”

“Bấy giờ, Đức Thế tôn, Đấng Đạo sư Đại Bi” cho đến “Mục nhợt trên thân vua liền lành, cơn nóng bức đau nhức liền hết!”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Sở dĩ ánh sáng Từ soi đến từ xa, là vì nhà vua nghe cha mình dạy bảo: Quả báo khổ ở địa ngục, phải chịu không nghi ngờ gì, cho rằng tội mình không thể dứt trừ. Tự thấy mình hèn mọn, ác độc, nhơ bẩn, Đức Phật sẽ không ngó ngàng đến. Vì hai nỗi hoài nghi này, nên không dám đến chỗ Phật. Ánh sáng Từ soi đến từ xa, cả hai nỗi ngờ vực đều tan biến.”

Pháp sư Tăng Tông nói: “Dưới đây là đoạn năm, trước đã nói Đức Phật vì nhà vua trụ ở đời mà chữa trị tâm vua. Dù có nói lời đó, nhưng chưa thấy được sự thật, tam-muội Nguyệt Ái bắt đầu hiệu nghiệm.”

Pháp sư Bảo Lượng nói: “Trước trị bệnh thân vua, sau trị bệnh tâm cho vua.”

Pháp sư Trí Tú nói: “Thứ hai là Đức Phật phát ra ánh sáng diệt khổ.”

“Vua biết mực nhợt đã lành, thân thể mát mẻ” cho đến “Trước chữa trị thân vua, sau đó đến tâm.”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Dẫn kinh Song Thọ, nói là có nghe người nói về kiếp lửa, chẳng thiêu đốt chúng sinh. Trước có ba mặt trăng chiếu một lượt, trừ bệnh cho chúng sinh, giúp cho được tu thiền, sinh lên cõi trên. Mặt trăng đã xuất hiện, chẳng có bệnh nào không lành”. Thời kỳ đó chưa đến, mà vẫn có ánh sáng mầu nhiệm. Do đó, cảm thấy vui mừng nên hỏi?” Đức Phật đáp: “Nên cố ý ứng hiện ánh sáng, không có tướng quyết định, chẳng phải sắc, chẳng phải phi sắc, giải thích cả hai tướng chân định. Chẳng phải màu xanh, chẳng phải màu vàng, giải thích riêng về chân. Vì độ chúng sinh, nghĩa là giải thích riêng về ứng.”

“Vua nói: “Kỳ-bà! Như lai Thế tôn” cho đến “Vì thế nên còn gọi là tam-muội Nguyệt Ái.”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Một đứa trong bảy đứa con bị bệnh, dụ cho phàm phu. Sáu đứa con dụ cho sáu trụ. Từ vốn “Duyên theo khổ”, khổ nặng thì từ nặng. Sơ trụ đã lìa ba đường, lục trụ thì lìa hẳn trời, người. Đức Phật thì buông xả lòng từ.”

Pháp sư Trí Tú nói: “Lượt thứ hai, chính là nêu việc phát ra ánh sáng, để dứt trừ các khổ của thân vua.”

“Vua nói: “Kỳ-bà! Ta nghe Như lai” cho đến “Phải có tâm nào để

đến yết kiến Như lai?”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Dù nhờ ánh sáng xa, nhưng thân bệnh được tiêu trừ. Nghe kinh này nói, nên sợ không dám đến. Sẽ không té xỉu xuống đất, nghĩa là nếu trái với kinh mà gặp Phật, thì e rằng sẽ lại gây ra các khổ này! Ta thấy Như lai trước kia, dẫn lời kinh nói, đây là tình cảm để suy ra.”

Pháp sư Tăng Tông nói: “Dù được ánh sáng chiếu, nhưng cũng do việc thiện, ác làm ngăn cách. Vả lại, vì sự hổ thẹn đã biểu hiện trên gương mặt, nên vua không muốn đi.”

“Kỳ-bà đáp: Tâu đại vương! Ví như người đang khát nước” cho đến “Nay đại vương cũng nên mong cầu Đấng Từ Bi cứu giúp.”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Nói pháp cho Xiển-đề, nghe: So sánh tội nặng, với tội nhẹ, để chứng minh chắc chắn được Phật cứu giúp. Gồm chẳng phải các kinh mà nhà vua đã dẫn. Nếu quả thật còn vì xiển-đề nói pháp, thì lẽ nào Đức Phật không cùng ngồi cùng đứng với người ác, hay sao?”

“Vua bảo: Kỳ-bà! Xưa ta có nghe” cho đến “Vì sao Đức Như lai nói pháp cho họ nghe?”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Lời của Như lai không giả dối vì sao vừa nói là Đức Phật nói pháp cho xiển-đề nghe? Tất nhiên là không đúng!”

Pháp sư Bảo Lượng nói: “Kỳ-bà bày tỏ ý Phật, cạnh đó là nói pháp cho nghe, còn nói pháp cho cả xiển-đề, huống chi nhà vua không phải Nhất-xiển-đề ư?”

Pháp sư Trí Tú nói: “Lượt thứ ba, nhà vua dù được soi sáng, nhưng tâm vẫn chưa thông suốt, nên xin Kỳ-bà giải đáp thắc mắc cho.”

“Kỳ-bà đáp rằng: “Tâu Đại vương! Ví như có người” cho đến “Nói với thầy thuốc: “Hãy mau lên xe.”

Xét: Pháp sư Tăng Tông nói: “Sau đây là đoạn sáu, nói ví dụ để an ủi, khuyên nhà vua nên đến chỗ Phật.”

Pháp sư Bảo Lượng nói: “Vì nói pháp cho xiển-đề nghe, gồm có ba ý, như thầy thuốc chữa trị người bệnh:

1. Vì dứt các khổ hiện tại.
2. Loại bỏ các khổ ngang trái của quyến thuộc.
3. Chấm dứt sự chê bai của người ngoài.

Hợp ví dụ như thế, rất dễ hiểu.

“Bấy giờ, vị thầy thuốc tự nghĩ” cho đến “Người bệnh như vậy, chắc chắn sẽ chết, không còn nghi ngờ gì.”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Ví dụ Như lai nói pháp cho xiển-đề nghe, như thày thuốc chẩn đoán biết người bệnh sẽ phải chết, nên chẳng thể không nói: Một là vì người bệnh, hai là vì họ hàng thân thuộc. Chư Phật cũng vậy, chẳng thể không nói.”

“Tâu Đại vương! Đức Thế tôn cũng như vậy, đối với hạng Nhất-xiển-đề cho đến giảng nói pháp cho Nhất-xiển-đề nghe.”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Nói pháp cho xiển-đề nghe, có hai điều lợi không luống dối: Trước bỏ phàm phu chê bai, sau nói lợi ích cho xiển-đề, chứng tỏ nói pháp chẳng phải không. Ví như người bệnh, là dụ cho gốc lành vị lai.”

“Vua bảo Kỳ-bà: “Nếu Đức Như lai” cho đến “Người đắc đạo, không đọa địa ngục.” Pháp sư Tăng Lượng nói: Mong ông hãy nắm giữ, sợ phạm tội thêm sanh, đọa vào địa ngục.

Pháp sư Trí Tú nói: “Lượt thứ bảy, bắt đầu từ Kỳ-bà khuyên truyền lệnh xe giá để đưa nhà vua đi đến chỗ Phật.”

Pháp sư Tăng Tông nói: “Lượt thứ tư, căn cơ nghe pháp phát khởi.”

